

Số: 47940 /CT-HTr
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Ông THOMAS HUNDT

Đ/C: P.1303, Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
MST:8423651986

Trả lời đơn hỏi ngày 07/6/2016 của ông THOMAS HUNDT hỏi về chính sách thuế đối với việc quyết toán thuế TNCN cho người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Pháp lệnh về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam ngày 23/8/1993.

+ Tại Điều 14 quy định:

"Viên chức ngoại giao được miễn thuế và lệ phí, trừ:

a) Thuế gián thu;

b) Thuế và lệ phí đối với bất động sản tư nhân có trên lãnh thổ Việt Nam;

c) Thuế và lệ phí thừa kế;

d) Thuế và lệ phí đánh vào các khoản thu nhập cá nhân có nguồn gốc tại Việt Nam;

đ) Thuế và lệ phí đối với những dịch vụ cụ thể;

e) Các lệ phí trước bạ, chứng thư, cầm cố, cước tem về bất động sản cũng như án phí và lệ phí tại tòa án liên quan đến bất động sản, trừ quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Pháp lệnh này".

+ Tại Điều 17 quy định:

"1- Thành viên gia đình của viên chức ngoại giao không phải là công dân Việt Nam được hưởng những quyền ưu đãi, miễn trừ quy định tại các điều từ 10 đến 16 của Pháp lệnh này..."

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân.

+ Tại Điều 1, Chương I quy định phạm vi xác định thu nhập cá nhân của người nộp thuế:

"...Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập..."

+ Tại khoản 2 Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế:

"2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền...

3. Thu nhập từ đầu tư vốn

Thu nhập từ đầu tư vốn là khoản thu nhập cá nhân nhận được dưới các hình thức:

g) Thu nhập từ cổ tức trả bằng cổ phiếu, thu nhập từ lợi tức ghi tăng vốn"

+ Tại Điểm i Khoản 1 Điều 25 quy định khấu trừ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công:

"i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân..."

Căn cứ các quy định trên:

+ Trường hợp Ông và Vợ ông có nhận được khoản thu nhập từ đầu tư vốn tại Đức nhận cổ tức trả bằng cổ phiếu thì không phải nộp thuế TNCN tại Việt Nam theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh về quyền ưu đãi ngoại giao ngày 23/8/1993.

+ Trường hợp vợ ông được nhận khoản thu nhập khi hành nghề độc lập về tư vấn viên dinh dưỡng nếu phát sinh tại Việt Nam và mức thu nhập từ 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trở lên thuộc diện khấu trừ thuế TNCN 10% tại nguồn theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề ông THOMAS HUNDT được biết và thực hiện./w/

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.TNCN;
- P.Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2). (6,3)

